Thời gian làm việc, thời gian vê sinh, báo động, v.v. Hơn nữa, các tín hiệu để điều khiển thiết bị bên ngoài như bơm bùn, thiết bị polymer, v.v.

Tất cả các tang trống dẫn động phải được phủ bằng cao su công nghiệp. Tốc độ băng tải phải là 3 - 10 m/phút và được trang bi chổi làm sach, có khả năng rửa liên tục, và vòi phụn có thể tháo rời vòi phụn. Nước thải từ máy làm đặc băng tải sẽ được tái sử dụng để làm sach vòi phụn bằng bơm nước rửa sau khi lọc. Vòi phụn có thể được làm sach bằng bàn chải xoay hoặc vòi phụn tự làm sạch cũng được chấp nhận. chấp nhận được. Động cơ băng tải phải được điều khiển bằng bộ biến tần.

Để có thể sử dụng nước thải từ máy làm dày băng tải cho việc rửa ngược, tất cả các thiết bị cần thiết cho mỗi máy làm đặc như bơm, van, phụ kiện, hệ thống đường ống, cảm biến mức, v.v. sẽ được cung cấp.

Hệ thống tiền xử lý và đường ống khử nước cuối cùng kết hợp sẽ phải trải qua một Bài kiểm tra sau khi Hoàn thành để xác minh hiệu suất. Xem thử nghiệm riêng trong Phần III mục 4.

Tủ điện của thiết bị phải được cung cấp bằng thép không gỉ và IP65.

7.8.42.2 Máy làm đặc dang trống

Độ DS yêu cầu trong bùn thải ra: Tối thiểu 6%

Máy làm đặc dạng trống phải hoạt động theo nguyên tắc vận chuyển bùn đã được xử lý polyelectrolyte (tạo bông) qua bộ lọc trống quay chậm. Bùn sẽ ở lại trong trống, trong khi nước pha đi qua vải lọc.

Vải lọc quay phải được làm bằng polyester dẻo.

Máy làm đặc kiểu trống phải được trang bi hệ thống làm sạch trống bao gồm một thanh phun nước. Việc tiêu thụ nước phải được giảm thiểu bằng cách làm sạch trống theo chu kỳ bằng nước uống được.

Việc cấu hình vải lọc phải được thực hiện sao cho một phần tử vải lọc nhỏ hơn kích thước mắt lưới (0,6 mm) sẽ được lắp đặt trên phần đầu tiên (cửa vào) của trống và một phần tử vải lọc với kích thước mắt lưới lớn hơn (1 mm) sẽ được lắp đặt trên phần tiếp theo (cửa ra) của tang trống với các lỗ hở.

Máy làm đặc dạng trống phải được bao kín hoàn toàn.

Nồng đô bùn nên được tối ưu hóa bằng cách thay đổi tốc đô cấp liêu, loai và liều lượng polymer, tốc độ máy trộn tạo bông, tốc độ trống, góc nghiêng của trống và khoảng thời gian phun.

Các ổ đỡ phải có tuổi thọ dự kiến trên 10.000 giờ.

Vât liêu:

Bìa: Sợi thủy tinh hoặc thép không gỉ
Nhà ở: EN 1.4404 trở lên
Trống: EN 1.4404 trở lên
Khung Cơ Bản: EN 1.4306 trở lên

Våi: Polyester

Lò phản ứng tạo bông: EN 1.4404 hoặc cao hơn